

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 20-5-2024

3. Bị hại: anh Phạm Duy H(đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: bà Phan Thị T, sinh năm 1965 (bà T là mẹ bị hại). Người đại diện theo uỷ quyền của bà T: bà Phạm Thị Mỹ H1, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 04 tháng 02 năm 2019 (ngày 30 tết Nguyên đán Kỷ Hợi), thanh niên trong các thôn thuộc xã H (cũ), nay là xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình tổ chức dựng rạp theo từng thôn để liên hoan, giao lưu ăn uống nhân dịp tết nên có nhiều thanh niên địa phương tham gia.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04 tháng 02 năm 2019, Phạm Quốc B cùng Hồ Viết D đi xe máy từ rạp thôn N (ở khu vực sân vận động N4) đến rạp thôn T (ở khu vực đất trống đối diện cổng Đ làng L) để giao lưu. Khi đến rạp thôn T, B đứng uống bia cùng với một số người, trong đó có Trần Quốc T1, Nguyễn Văn D1, Phạm Văn H2 và một số người khác. Trong lúc uống bia, giao lưu, Phạm Văn H2 dùng tay xoa lên đầu của B thì B nói với H2: *“nói chuyện với người lớn đừng có xoa đầu như thế”*. H2 trả lời: *“có ý kiến chi à?”*. B nghĩ H2 ít tuổi hơn mà nói hỗn, có ý thách thức nên đã nói với H2: *“từ nhỏ đến lớn tao chưa bị ai xoa đầu bao giờ”* và dùng tay phải tát 01 cái vào mặt H2. Thấy vậy, một số thanh niên tại rạp thôn T (không xác định được) xông đến đánh làm B bị ngã xuống đất. Hồ Viết D thấy B bị đánh liền đến can ngăn thì cũng bị một số thanh niên ở đó quây lại đánh làm D bị thương ở ngực trái và bên trái môi dưới. Nguyễn Văn D1 thấy vậy đã đến can ngăn, đưa B ra ngoài rạp Thượng H3 và chở B bằng xe máy về rạp thôn N. Trên đường về, B gọi điện thoại cho Hồ Văn L đang ở rạp thôn T nói: *“Anh đi chơi bị bọn T đánh, gọi anh em đến sân vận động để đi đánh lại”*. Lúc này, do L đang kết nối điện thoại di động với loa kéo (để nghe nhạc) nên nhiều người ở rạp thôn T nghe được nội dung B nói. L đã rủ mọi người đi đánh nhóm thanh niên ở rạp thôn T. Sau khi gọi điện thoại cho Hồ Văn L xong, B đã nói với Nguyễn Văn D1 là: *“Tối nay có chuyện, về nhà đi, đừng có xuống rạp nữa”*. Khi về rạp thôn N, B đã vào uống bia cùng khoảng 7 - 10 người, trong đó có Nguyễn Tuấn A, Hồ Văn L1, Đặng Gia T2, Phạm Văn D2, Nguyễn V... B đã nói cho mọi người biết về việc B và Hồ Viết D vừa bị đánh tại rạp thôn T và rủ mọi người đi đánh lại số thanh niên thôn T.

Còn Hồ Viết D, khi được đưa ra khỏi rạp thôn T, đã chạy về rạp Nội H4 và rủ mọi người đi đánh lại bọn T. Đúng lúc này, nhìn thấy Nguyễn Văn D1 đang có mặt ở đó, Hồ Viết D đã nói: *“à, đây thằng Thượng H3 à, đập chết mẹ nó đi”*. Đồng thời, xông đến đánh D. Thấy vậy, B đã can ngăn để D chạy ra khỏi rạp. Hồ Viết D nói B gọi thêm người ở rạp T để đi đánh nhau với thanh niên thôn T, B trả lời D đã gọi rồi.

Nhóm người ở rập thôn T gồm Hồ Văn L và 12 đối tượng khác đều trú tại thôn T, xã H, huyện B, Quảng Bình đã cùng Hồ Văn L đi đến rập Nội H4. Khi cả nhóm gặp B tại rập N, B đã nói: *“Trong rập thôn T rất đông người, nên mọi người chuẩn bị hung khí để mang theo”*, cả bọn đồng ý và chuẩn bị hung khí mang theo. Nguyễn Tuấn A cầm theo 01 cái cưa xếp; Hồ Viết D cầm theo 01 cái kéo cán màu đỏ; Hồ Văn L cầm 01 bình xịt hơi cay; Hồ Văn L1 vào quán của bà Phạm Thị T3 ở thôn N lấy 02 cái kéo cán màu đỏ và đưa cho Hồ Văn L 01 cái; Phạm Văn D2 cầm 01 gậy gỗ; Phan Thanh D3, Hoàng Minh H5, Nguyễn V và Đặng Gia T2, Nguyễn T4, Hồ Quang H6, Hoàng Duy C2, Phạm Hữu N1, Hồ Văn N2 và Lê Văn H7 nhặt đá cầm theo; Lê Hồng Q1 cầm theo 02 chai thủy tinh; Phạm Quốc B trên đường đi đã vào nhà bà Võ Thị H8 ở thôn N lấy 01 con dao bản rộng khoảng 5cm bằng kim loại màu sáng mang theo. Ngoài ra, còn có Hoàng Quốc T5, Hồ Văn T6, Lê Thanh K và Nguyễn Văn L2 cùng đi đến khu vực rập thôn T.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 04 tháng 02 năm 2019, B đã cầm đầu nhóm thanh niên có khoảng 24 đối tượng người ở thôn N và thôn T, đi bộ từ rập thôn N đến đánh nhóm thanh niên ở rập thôn T. Khi đi đến gần phía đầu rập thôn T (theo hướng T7 mầm non đi đến) cách khoảng 35 mét thì B hô to *“Xông lên, đập bọn T”*. Nghe tiếng B hô, một số đối tượng đi cùng trong đó có Hồ Viết D, Hồ Văn L1, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn V đã hò hét, chửi bới, ném đá vào rập thôn T, xông vào sát khu vực rập thôn T. Thấy vậy, anh Trần Quốc T1 cầm 01 chiếc gậy tre cùng với anh Phạm Duy H và anh Phan Chí S ở trong rập thôn T chạy ra thì gặp Hồ Văn L1 và Nguyễn Tuấn A tiến đến, Nguyễn Tuấn A tay phải cầm cưa (loại cưa gấp, lưỡi cưa dài 25cm) nhằm vào vùng đầu của anh T1 chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới. Thấy vậy, anh T1 dùng gậy tre đánh vào vùng đầu của Tuấn A thì bị Tuấn A tiếp tục dùng cưa chém 01 nhát nữa trúng vào vùng vai anh T1; Nguyễn V ném đá và nhặt gậy gỗ xông vào đánh anh Trần Quốc T1. Bị đánh, anh T1 tiếp tục dùng gậy tre đánh lại Hồ Văn L1, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn V.

Cùng lúc, Hồ Viết D từ đường liên thôn xông vào góc sân rập thôn T, dùng tay phải lấy chiếc kéo cán màu đỏ dài 22,5cm đang đựng trong túi quần phải, chuyển sang cầm kéo ở tay trái để đánh nhau. Khi thấy anh Trần Quốc T1 cầm gậy tre xông ra, Hồ Viết D liền lùi lại 01 bước, thấy anh Phạm Duy H đang đứng bên phải anh T1, thì Hồ Viết D liền xông tới dùng tay phải ôm vít đầu anh H xuống chạm vào hóm ngực của D, rồi cầm kéo bằng tay trái đâm nhiều nhát theo hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ sau ra trước trúng vào vùng bả vai trái, phải và khuỷu tay phải của anh Phạm Duy H. Còn Đặng Gia T2, Hoàng Minh H5, Phan Thanh D3, Hồ Văn L, Phạm Hữu N1, Hồ Văn N2 ném đá vào trong rập Thượng H3; Nguyễn T4, Hồ Quang H6, Phạm Văn D2, Hoàng Duy C2 cầm đá, gậy nhưng chưa sử dụng.

Do bị nhóm của B tấn công nên các thanh niên ở thôn T gồm Nguyễn Quang T8, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Duy N3, Phan Chí S đã lấy gậy tre cùng

Phạm Văn H2, Võ Thế L3 xông ra đánh trả. Do bị tấn công trở lại nên Hồ Viết D đã đẩy anh Phạm Duy H ra rồi bỏ chạy cùng với Hồ Văn L1, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Vỹ. Khi chạy đến ngã ba rẽ vào chùa V1 thì Hồ Viết D gặp Phạm Quốc B. D đã nói với B “*Cụ ơi! Cháu mới đâm thằng nó mấy nhát, không biết chết hay sống*”. B đã nói với D “*thôi bây giờ quay về rập thôn N xem thế nào*”. Sau đó cả bọn tiếp tục bỏ chạy về nhà, trên đường bỏ chạy Hồ Viết D đánh rơi chiếc kéo cán màu đỏ vừa dùng đâm anh Phạm Duy H.

Đối với anh Phạm Duy H, sau khi bị Hồ Viết D đâm bị thương nặng được mọi người đưa đi cấp cứu bệnh viện. Nhưng do thương tích quá nặng nên tử vong hồi 04 giờ 45 phút ngày 05 tháng 02 năm 2019.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Q đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và điều tra thu thập chứng cứ để làm rõ vụ án. Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra đã thu giữ: dấu vết máu tại 07 vị trí ở hiện trường; 01 con dao dài 38cm lưỡi kim loại màu trắng, cán màu đen; 01 con dao dài 30 cm, cán bằng kim loại màu vàng; 01 ống kim loại màu vàng dài 88cm; 01 ống kim loại dài 85cm; 01 nắp khóa dây thắt lưng bằng kim loại màu vàng; 01 cửa xếp lưỡi bằng kim loại màu trắng; 02 chiếc kéo bằng kim loại, gồm 01 cái cán màu đỏ và 01 cái cán màu xanh; 06 đoạn tre và 03 đôi dép. Hồ Văn L giao nộp 01 chiếc kéo cán màu đỏ và 01 bình xịt hình trụ, nắp nhựa màu đen dài 11,76cm, đường kính 3,5cm. Hiện toàn bộ số tang vật trên đã xử lý tịch thu, tiêu hủy theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020 ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Tại Bản giám định pháp y về tử thi số 01/TT ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm G thuộc Sở Y tế tỉnh Q đối với nạn nhân Phạm Duy H kết luận:

Ổng dẫn lưu ở ngực trái và đường mổ gian sườn 5, 6 ngực trái dài 18cm là dấu vết do quá trình điều trị. Các dấu vết xây xát da là do vật tày gây ra. Các vết rách da (vai phải, dưới ngoài xương đòn phải, thượng đòn phải, bờ trên xương bả vai trái, mặt trước khuỷu tay phải) bờ mép sắc gọn là do vật sắc nhọn gây nên. Nguyên nhân chết của anh Phạm Duy H là do: suy tuần hoàn cấp do vết thương trên bả vai trái xuyên thủng phổi trái và thủng quai động mạch chủ.

Tại Bản giám định pháp y về thương tích số 23/TgT ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm G thuộc Sở Y tế tỉnh Q kết luận về thương tích của anh Trần Quốc T1:

Vết thương trán đỉnh phải để lại sẹo kích thước 4,8 x 0,3cm. Vết thương góc ngoài mi trên mắt trái để lại sẹo kích thước 2 cm x 0,2cm. Vết thương gò má trái để lại sẹo kích thước 1cm x 0,2cm. Vết thương sau trong vai phải để lại sẹo kích thước 1,3cm x 0,4cm. Vết thương sau ngoài vai phải để lại sẹo kích thước 1cm x 0,3cm. Vết thương lưng trái cạnh đốt sống D4 để lại sẹo kích thước 1,2cm x 0,4cm. Vết thương bờ dưới xương bả vai phải để lại sẹo kích thước 4,5cm x 0,4cm. Vết thương lưng trái ngang liên sườn 8-9 để lại sẹo kích thước

2cm x 0,2cm. Vết thương trên ngoài khuỷu tay trái để lại sẹo kích thước 2cm x 0,3cm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Tại Bản giám định số 835/C09 (TT3) ngày 28 tháng 02 năm 2019 của V2, Bộ C3 kết luận:

Trên kéo cán màu đỏ (thu tại hiện trường) có bầm dính máu người và là máu của tử thi Phạm Duy H. Trên chiếc kéo cán màu xanh, chiếc cưa và kéo cán màu đỏ (do Hồ Văn L giao nộp) không phát hiện thấy máu người.

Tại Bản giám định số 254/GĐ-PC09 ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Phòng K1, Công an tỉnh Q kết luận:

Trong 07 mẫu máu thu tại hiện trường có 05 mẫu máu thuộc nhóm máu O cùng nhóm máu với Trần Quốc T1, còn 02 mẫu máu không đủ để xác định nhóm máu.

Vụ án đã được xét xử sơ thẩm, phúc thẩm và giám đốc thẩm như sau:

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình và Bản án Hình sự phúc thẩm số: 233/2020/HSPT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã xét xử và xử phạt Phạm Quốc B 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm và phúc thẩm còn xét xử và xử phạt đối với các bị cáo khác trong cùng vụ án.

Quyết định Giám đốc thẩm số: 12/2022/HS-GĐT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao đã quyết định: huỷ Bản án hình sự phúc thẩm số: 233/2020/HS-PT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với Phạm Quốc B để điều tra lại; chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao để điều tra lại theo thủ tục chung.

Sau khi điều tra, truy tố.

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: bị cáo Phạm Quốc B 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 8 năm 2023, được trừ 28 (hai mươi tám) tháng tù đã chấp hành

tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 233/2020/HS-PT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024 bị cáo Phạm Quốc B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024 bà Phan Thị T (người đại diện hợp pháp bị hại) kháng cáo tăng hình phạt các bị cáo Phạm Quốc B, Hồ Viết D.

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Quốc B và bà Phạm Thị Mỹ H1 trình bày giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc B và của bà Phan Thị T là trong thời hạn luật định.

Về nội dung:

Kháng cáo của bị cáo B. Bị cáo B tham gia thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người chủ mưu, cầm đầu khởi xướng, lôi kéo, kích động nhóm thanh niên ở thôn N và thôn T đi đánh nhau. B đã xúi giục cả nhóm chuẩn bị hung khí, bị cáo hô hào đồng bọn xông vào đánh nhóm thanh niên tại rập thôn T. Từ đó, Hồ Viết D cầm kéo đâm Phạm Duy H, hậu quả anh Phạm Duy H bị tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Quốc B về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS và xử phạt bị cáo 14 năm tù là đúng tội và thỏa đáng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo B không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Kháng cáo của bà Phan Thị T đề nghị tăng hình phạt các bị cáo Phạm Quốc B, Hồ Viết D. Xét thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình không xét xử lại đối với bị cáo Hồ Viết D và phần bồi thường dân sự cho bị hại H đã được xét xử tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 233/2020/HS-PT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã có hiệu lực pháp luật, không bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà Phan Thị T.

Vì vậy, đại diện VKSND cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc B và của bà Phan Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo B không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại H. Bị cáo không quen biết, không có mâu thuẫn bị hại H.

Bị cáo B không có hành vi tác động gì đến cơ thể của bị hại, thương tích của bị hại H là do bị cáo D gây ra, bản thân bị cáo B không biết việc này. Bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo B thống nhất quan điểm của Luật sư.

Bà Phạm Thị Mỹ H1 trình bày: không đồng ý với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo B.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 27 tháng 02 năm 2024 bị cáo Phạm Quốc B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 04 tháng 3 năm 2024 bà Phan Thị T là người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo tăng hình phạt các bị cáo Phạm Quốc B, Hồ Viết D. Như vậy, kháng cáo của bị cáo và của bà T là trong thời hạn luật định, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và của bà T:

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Quốc B thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định:

Tối ngày 04 tháng 02 năm 2019, Phạm Quốc B và Phạm Việt H9 xảy ra va chạm xô xát nhau. Từ đó, B đã rủ rê, lôi kéo nhiều người đi đến rạp thôn T để đánh bất cứ ai để trả thù và nói mọi người mang theo hung khí. Khi đi, Phạm Quốc B cầm theo 01 con dao; Hồ Viết D cầm theo 01 cái kéo cán màu đỏ; Nguyễn Tuấn A cầm theo 01 cái cưa xếp; còn những người khác cầm theo 01 bình xịt hơi cay, gậy gỗ, đá, chai thủy tinh. Khi nhóm của B đi đến gần rạp ở thôn T, B hô to: “Xông lên, đập bọn T” rồi cùng mọi người hò hét, chửi bới, ném đá và xông vào đánh các thanh niên ở rạp thôn T. Từ sự chỉ điểm, hô hào, cổ vũ của Phạm Quốc B thì Nguyễn Tuấn A cầm cưa đâm anh Trần Quốc T1 và Hồ Viết D cầm kéo đâm anh Phạm Duy H. Hậu quả anh Phạm Duy H tử vong, anh Trần Quốc T1 bị thương tích tỷ lệ 12%.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Quốc B phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án đã được xét xử sơ thẩm, phúc thẩm trước đó; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với Bản giám định pháp y về tử thi, về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Phạm Quốc B về

tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Hậu quả bị hại Phạm Duy H10 vong, anh Trần Quốc T1 bị thương tích tỷ lệ 12% mặc dù bị cáo Phạm Quốc B không trực tiếp gây ra, nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là người khởi xướng, chủ mưu, cầm đầu. Hành vi phạm tội của bị cáo B là đặc biệt nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, phân tích, đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng pháp luật. Từ đó xử phạt bị cáo Phạm Quốc B 14 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật và thoả đáng.

[2.3] Đối với kháng cáo của bà Phan Thị T. Xét thấy: về tội danh và hình phạt đối với Hồ Viết D và phần bồi thường trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 233/2020/HS-PT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đang có hiệu lực pháp luật, không bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm. Cũng như nội dung được phân tích tại tiểu mục [2.2] nêu trên về mức hình phạt đối với bị cáo B là thoả đáng, không nhẹ. Ngoài ra, bà T không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới.

[3] Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Quốc B không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của bà Phan Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Phạm Quốc B phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc B1 của bà Phan Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: bị cáo Phạm Quốc B 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 8 năm 2023, được trừ 28 (hai mươi tám) tháng tù đã chấp hành tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 233/2020/HS-PT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Phạm Quốc B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

(Đã ký)

Phạm Việt Cường Nguyễn Chí Công

Trần Quốc Cường